



# ĐA HIỆU

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN  
TRƯỜNG VĨ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM



Westminster, California, Hoa Kỳ

120

## **TRÂN TRỌNG CẢM ƠN**

Các Niên Trưởng, Các Sĩ Quan Quân Sự Vụ và Văn Hoá Vụ, các phu nhân, CSVSQ, các anh chị Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu, các Chiến Hữu, Thân Hữu, và các Mạnh Thường Quân, đã đóng góp bài vở, tài chánh, và công sức để thực hiện:

**TẬP SAN ĐA HIỆU 120.**

\*\*\*

*Phát Hành Tháng 9 Năm 2021.*

# QUAN ĐIỂM VÀ QUY ĐỊNH CỦA TẬP SAN ĐA HIỆU

\* \* \*

## A. QUAN ĐIỂM

Đa Hiệu là cơ quan ngôn luận của Tổng Hội Cựu Sinh Viên Sĩ Quan TVBQGVN, là gạch nối giữa các cựu SVSQ, giữa các Hội Võ Bị địa phương, giữa thế hệ đi trước cha anh và những thế hệ kế thừa, đại diện là các Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu, trên toàn thế giới. Đa Hiệu cũng là nơi để mọi người cùng chiến tuyến chia sẻ quan điểm, lập trường chống Cộng đến các chiến hữu, thân hữu, các độc giả cùng chung lý tưởng.

## B. QUY ĐỊNH:

Để thực hiện được mục tiêu kể trên, chúng tôi mong mỗi sẽ nhận được bài vở, như các bút ký, thơ văn qua nhiều đề tài, đặc biệt liên quan đến chiến trường xưa, đến Võ Bị. Khi chọn đăng, chúng tôi sẽ theo một số quy định cụ thể, như sau:

1. Không nhận bài viết có nội dung tuyên truyền, cổ vũ cho chế độ và chủ thuyết Cộng Sản, đặc biệt là Cộng Sản VN.

2. Không nhận các bài viết có nội dung đả kích hay bôi nhọ cá nhân trong hay ngoài tập thể Võ Bị, trừ lý do rất đặc biệt. Những bài này cần chính xác và có tài liệu dẫn chứng.

3. Xin ghi rõ bút hiệu, tên thật, địa chỉ email, số phone,... để toà soạn khi cần có thể liên lạc.

4. Khi gửi các sáng tác cho toà soạn, có thể đính kèm qua email, qua bưu điện, hoặc qua CD. Có thể dùng các nhu liệu tiếng Việt như: VNI, UNIKEY, hay các nhu liệu dùng Unicode. Có thể đánh máy không dấu, hoặc viết tay.

5. Ban Biên Tập xin được phép cắt bỏ hay sửa chữa các bài viết, miễn không làm thay đổi nội dung.

6. Ban Biên Tập sẽ quyết định chọn đăng hay không những bài đã đăng ở báo khác, hay trên các trang web.

**TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN TVBQGVN  
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TH/CSVSQ/ TVBQGVN**

## **TẬP SAN ĐA HIỆU**

\*\*\*

### **TỔNG HỘI TRƯỞNG KIÊM CHỦ NHIỆM**

CSVSQ NGUYỄN VĂN THIẾT, K18

Email: nguyenvthiet@aol.com

### **CHỦ BÚT**

CSVSQ ĐỖ MẠNH TRƯỜNG, K23

### **TRƯỞNG BAN TRỊ SỰ KIÊM THỦ QUỸ**

CSVSQ TRẦN TRÍ QUỐC, K27

tran27147@yahoo.com

### **PHÁT HÀNH:**

Hội CSVSQ/ TVBQGVN Nam California, Hoa Kỳ.  
Hội Trưởng: CSVSQ NGUYỄN PHƯỚC ÁI ĐÌNH, K26

### **ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN**

DA HIEU MAGAZINE

P.O. Box 8628

Fountain Valley, CA 92728

E-mail: dahieu2016@gmail.com

### **WEBSITE CỦA TỔNG HỘI CSVSQ/ TVBQGVN**

<http://tvbqgvn.org>

<https://tapsandahieu.cf/>

### **GROUP CỦA TỔNG HỘI CSVSQ/ TVBQGVN**

vobivn@googlegroups.com



## MỤC LỤC

| STT | Đề Tựa                     | Tác Giả             | Trang |
|-----|----------------------------|---------------------|-------|
| 1   | Phản Đầu                   |                     |       |
| 2   | Thư Tổng Hội               | Nguyễn Văn Thiệt    | 7     |
| 3   | Vị Tư Lệnh Cuối Cùng       | Phùng Hữu Châu      | 10    |
| 4   | Thiết Thạch Tâm Can...     | Nguyễn Minh Thanh   | 17    |
| 5   | Chương Trình Huấn Luyện... | Võ Công Tiên        | 25    |
| 6   | Lắm Cảm Sự Đời             | Trần Kim Bảng       | 33    |
| 7   | Lời Hứa của Ba             | Bích Lan            | 42    |
| 8   | Tù Bình và Hòa Bình        | Bắc Đẩu Võ Ý        | 51    |
| 9   | Về Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù     | Đào Đức Bảo         | 60    |
| 10  | Thơ Bài Thơ Đẹp Nhất       | Phạm Kim Khôi       | 72    |
| 11  | Nụ Cười Xinh               | Phạm Văn Tiền       | 74    |
| 12  | Lòng Dũng Cảm...           | Hạ Bá Chung         | 86    |
| 13  | Giọt Nước Mắt Cho Cha      | Bắc Đẩu Võ Ý        | 92    |
| 14  | Thơ Tưởng Nhớ              | Đỗ Trọng Đạt        | 98    |
| 15  | Nước Mắt – Mất Theo Nước   | Võ Nhẫn             | 100   |
| 16  | Thằng Anh Đi Câu           | Kim Cao             | 109   |
| 17  | “Thôi Về Đi Con”           | Cao Xuân Thanh Ngọc | 117   |
| 18  | Một Chút Mây               | Nguyễn Văn Ngọc     | 122   |
| 19  | Thơ Nhớ Về Đà Lạt          | Dương Đình Bộ       | 129   |
| 20  | Những Giọt Nước Mắt...     | Tường Thúy          | 130   |
| 21  | Một Lần Đến Rời Đi         | Giang Văn Nhân      | 141   |
| 22  | Món Nợ Còn Lại             | Lê Đắc Lược         | 148   |
| 23  | Thơ Bạn và Tôi             | Tina Hong           | 156   |
| 24  | Người Thăm Nuôi            | Trần Xuân Hiền      | 158   |



|    |                                |                  |     |
|----|--------------------------------|------------------|-----|
| 25 | Đoạn Đường Chiến Binh          | Nguyễn Văn Nam   | 165 |
| 26 | “Vâng! Chúng Tôi Hãnh Diện...” | Phạm Tín An Ninh | 173 |
| 27 | Võ Bị Một Ngày...              | Nguyễn Đức Thu   | 190 |
| 28 | Vào Lính                       | Lê Quốc Toàn     | 202 |
| 29 | Thơ Em Chỉ Là Dâu Võ Bị        | Lê Kim Nga       | 216 |
| 30 | Mùa Vu Lan Nhớ Mẹ              | Song Vũ          | 217 |
| 31 | Buồn Vui Chiếc Khẩu Trang      | Nguyễn Diễm Nga  | 236 |
| 32 | Một Góc Trời Quê Hương         | Vi Vân           | 244 |
| 33 | Các Sư Đoàn Bộ Binh...         | Bùi Quyền        | 254 |
| 34 | Tâm Nguyên                     | Minh Nguyệt      | 265 |
| 35 | Bà Mẹ Quê                      | Tô Văn Cấp       | 271 |
| 36 | Nóng                           | Áu Tím           | 281 |
| 37 | Thơ Em Tơ Tóc Tôi              | Quốc Nam         | 285 |
| 38 | Hoa Mai, Hoa Đào               | Võ Minh Hòa      | 286 |
| 39 | Bức Thư Tình Thứ 15            | Cầu Cẩm Tú       | 301 |
| 40 | Thương Phê Binh VNCH...        | Phuhotrac        | 308 |
| 41 | “Một Thời Chinh Chiến”         | Song Vũ          | 314 |
| 42 | Thi Phẩm “Áo Thời Gian”        | Trần Kim Khôi    | 315 |
| 43 | “Quốc Nam...”                  | Quốc Nam         | 316 |
| 44 | Tổng Kết Tài Chánh             | Trần Trí Quốc    | 317 |
| 45 | Thư Tín                        | Đỗ Mạnh Trường   | 329 |
| 46 | Phân Ưu                        |                  | 334 |

**TẬP SAN ĐA HIỆU 120**  
**Nhớ Người Thương Binh VNCH!**  
**Phát Hành Tháng 9 Năm 2021**

Báo phát hành định kỳ, mỗi năm 3 số, vào các tháng 1, 5, 9.  
 Đa Hiệu số 120 đã được phát hành vào tháng 9, 2021.

Rất mong quý vị cộng tác viên đóng góp bài vở cho  
 Đa Hiệu số 121, trước ngày 1 tháng 12 năm 2021.



# LÁ THƯ TỔNG HỘI

*Garden Grove, ngày 20 tháng 8 năm 2021*

Kính thưa quý Niên Trưởng,  
Kính thưa quý Phụ Nhân, quý chị Phụ Nữ Lâm Viên,  
Thưa quý bạn đồng môn CSVSQ/ TVBQGVN và các anh  
chị Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu,  
Thưa quý vị độc giả,

**L**ại một lần nữa, chúng tôi xin được gửi đến quý vị, cùng toàn thể độc giả lời chào mừng thân ái, nhiều sức khỏe và mọi sự bình an.

1. Mặc dù dịch bệnh COVID hoành hành trong thời gian vừa qua, nhưng sau khoảng hai năm bèn bị làm việc và vượt qua những khó khăn, Ban Biên Soạn và Ban Hiệu Đính đã nghiên cứu, thu thập dữ kiện, đúc kết và hoàn tất việc soạn thảo cuốn *Lược Sử Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam*. Bản thảo đã được Ban Trị Sự in và phân phối đến một số đại diện các khóa và các CSVSQ đang quan tâm. Tài chánh để in bản thảo này cũng đã được các CSVSQ đóng góp ủng hộ đầy đủ.

Ban Chấp Hành Tổng Hội xin cảm ơn các mạnh thường quân cũng như các cộng tác viên đã nhiệt thành hoàn thành tài liệu quan trọng về Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam.

Nay, Ban Biên Soạn đang ghi nhận các ý kiến đề nghị bỏ



sung chỉnh sửa những sai sót nếu có, tổng kết những góp ý để sách được hoàn chỉnh khi được quyết định phát hành rộng rãi.

2. Vào năm 2022, hạn kỳ hoạt động Ban Chấp Hành cũ đã vượt quá thời hạn ấn định thêm hai năm. Do đó, việc tổ chức đại hội là vô cùng khẩn thiết. Vì bất cứ lý do nào BCH tổng hội cũng không thể được lưu nhiệm, tiếp tục hoạt động mà không thông qua quá trình bầu cử. Đã đến lúc Tổng Hội CSVSQ cần một Tổng Hội Trưởng mới với một ban chấp hành mới. Chúng ta cần một luồng gió mát cho sinh hoạt của tổng hội.

Tại Hoa Kỳ, dịch COVID đến nay đã có dấu hiệu được kiểm soát, mặc dù đang phải đối phó với biến thể Delta. Tin tưởng vào tương lai, BCH Tổng Hội sẽ họp với Ban Tổ Chức Đại Hội tiếp tục tiến hành việc tổ chức Đại Hội Võ Bị XXII, vào tháng 5 hoặc 6 năm 2022 tại Nam California, Hoa Kỳ.

Chương trình nghị sự, thời gian sẽ được chúng tôi sẽ thông báo chậm nhất vào tháng Giêng, 2022. Chắc chắn quý vị đại biểu sẽ đủ thời gian sắp xếp để về tham dự Đại Hội VB XXII.

Nếu tình hình dịch bệnh có những chuyển biến, chúng tôi sẽ đề nghị phương pháp bầu cử khác, với sự góp ý của đại gia đình Võ Bị.

Đại Hội Võ Bị XXII luôn mở rộng để đón nhận tất cả các CSVSQ về tham dự, không có bất cứ phân biệt nào do thành kiến, hay bất cứ lý do khác. Mọi thành viên tham dự đại hội đều được đối xử bình đẳng với lòng tôn trọng của tất cả mọi người. Mọi đề nghị tổ chức để kiện toàn tổng hội đều sẽ được mọi người lắng nghe.

3. Khi Tập San Đa Hiệu 120 được phát hành đến tay độc giả thì Đại Nhạc Hội Thương Binh Kỳ 14 đã được tổ chức xong. Thiếu phương tiện liên lạc với đại gia đình Võ Bị trên toàn thế giới, Ban Xã Hội chỉ phổ biến giới hạn trên group tổng hội việc quyên góp dành cho Thương Binh & Quả Phụ VNCH. Chương trình quyên góp cũng đã hoàn tất và đạt kết quả đáng khích lệ. Tổng số tiền thu nhận được cũng được

chuyển giao cho đại diện Hội HO, nơi đây họ sẽ phân phối đến những thương binh và quả phụ VNCH còn kẹt tại quê nhà.

Đã có một số cựu sinh viên sĩ quan Võ Bị tại Nam California và các nơi khác đang tình nguyện thường xuyên làm việc bất vụ lợi cho tổ chức này. Chúng ta tin vào hoạt động trong sáng của Hội HO.

Đại diện cho Tổng Hội, tôi xin được cảm ơn các mạnh thường quân Võ Bị và thân hữu trong ngoài. Việc đóng góp của quý vị luôn là nghĩa cử cao đẹp, thể hiện lòng nhân ái giữa người với người, tình đồng đội cao đẹp của các chiến hữu đã một thời cùng chung chiến đấu.

Hành động tốt đẹp mà chúng ta đang làm còn thể hiện lòng kính trọng và biết ơn đến những người đã hy sinh thân xác và ngay cả mạng sống của họ cho chúng ta, cũng như cho một hành động cao đẹp hơn là bảo vệ tự do và độc lập của VNCH, trong 20 năm.

Xin chân thành cảm ơn quý vị.

TM. Ban Chấp Hành Tổng Hội  
Tổng Hội Trưởng TH/ CSVSQ/ TVBQGVN  
kiêm Chủ Nhiệm Tập San Đa Hiệu



Nguyễn Văn Thiệt, K18

# SƯ ĐOÀN 21 BB

## VỊ TƯ LỆNH CUỐI CÙNG

*Phùng Hữu Châu, K25*

**T**hời tôi còn đi học Trung Học ở tỉnh Sóc Trăng, hình ảnh của những người chiến sĩ Sư Đoàn 21 BB qua những buổi lễ mừng chiến thắng những cuộc hành quân Dân Chí đã chinh phục và ghi đậm vào tâm trí của cậu học trò tỉnh nhỏ như tôi. Nên suốt bốn năm theo học tại Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam và đến ngày tốt nghiệp mãn khóa



tôi vẫn giữ quyết định chọn Sư Đoàn 21 BB để được phục vụ khi ra trường. Khóa 25 chúng tôi về Sư Đoàn 21 BB được bảy đứa, bốc thăm về Trung Đoàn 31 Chương Thiện hai đứa, Trung Đoàn 32 Cà Mau ba đứa, và Trung Đoàn 33 Cần Thơ hai đứa.

Tôi về Trung Đoàn 32, hậu cứ tại Cà Mau. Vào trình diện Trung Đoàn Trưởng lại bắt thăm lần nữa để phân phối cho mỗi tiểu đoàn, Lúc ấy Trung Đoàn Trưởng là Trung Tá Đoàn Cư, xuất thân Khoá 16 Trường VBQGVN. Đáng người nho nhã

phong cách nhỏ nhẹ đặc biệt rất thương đàn em, ông kêu ba đưa Khóa 25 vào văn phòng, bốc thăm ba số 1, 2, 3. Ai được số nào thì về tiểu đoàn đó. Huỳnh Xuân Quang bốc số 1 về Tiểu Đoàn 1, Trương Minh Tân về Tiểu Đoàn 2, còn tôi thì về Tiểu Đoàn 3.

Trời xui đất khiến cả ba đứa đều học cùng lớp, cùng trường Trung Học Hoàng Diệu ở Sóc Trăng, tình nguyện vào Khóa 25/ TVBQGVN, khi ra trường cùng chọn về Sư Đoàn 21 BB, bốc thăm cùng về một trung đoàn. Sau đó NT Đoàn Cư kêu người tùy viên mang cuốn lịch Tam Tông Miếu ra cho ông để chọn ngày lành tháng tốt cho ba đứa đàn em ra đơn vị bắt đầu cuộc đời binh nghiệp.

Thấy ông lật hết tờ này sang tờ khác làm ba đứa tôi than thảm:

- “Tụi em hết tiền rồi NT ơi, chỉ muốn vô hành quân sớm...”

Nhưng cả ba đứa cũng phải đợi thêm 4 ngày mới đúng ngày hoàng đạo. Bởi hết tiền nên ba đứa tôi đồng lòng tối ngủ tại hậu cứ, ban ngày ra chợ Cà Mau uống cà phê rồi đi thực bida... cho hết ngày. Khoảng ba tháng sau khi tiểu đoàn đang hành quân ở vùng sông Ông Đốc (Cà Mau) thì nhận được hung tin NT Đoàn Cư hy sinh tại chiến trường Chương Thiện. Quân đội mất đi một vị trung đoàn trưởng tài ba khả kính, nên hành chánh mất một vị tinh trưởng tài giỏi trong tương lai. Chúng tôi bàng hoàng tiếc thương cho người đàn anh lỗi lạc, nhưng vẫn số.

Từ lúc mãn khoá ra trường đến ngày mất nước 30-4-1975, thời gian tuy không lâu nhưng tôi cũng trải qua thời 3 vị tư lệnh của Sư Đoàn 21 BB. Lúc mới ra trường về trình diện, tư lệnh là Chuẩn Tướng Chương Dzènh Quay. Sau mùa Hè đỏ lửa An Lộc. Tướng Lê Văn Hưng về thay. Vị Tư lệnh cuối cùng là Chuẩn Tướng Mạch Văn Trường, xuất thân Khóa 12/ TVBQGVN.

Theo quân sử, Sư Đoàn 21 BB được thành lập vào tháng 8

năm 1955. Trong 20 năm, nếu tính đến ngày mất nước đã trải qua 13 vị tư lệnh sư đoàn, trong số đó nổi bật và được nhắc tới nhiều nhất phải kể là:

- Đại Tướng Trần Thiện Khiêm, sau là Thủ Tướng Chính Phủ.

- Trung Tướng Nguyễn Văn Minh, sau là Tư Lệnh Vùng 3 Chiến Thuật.

- Trung Tướng Đặng Văn Quang, sau là Tư Lệnh Vùng 4, Cố Vấn An Ninh Phủ Tổng Thống.

- Trung Tướng Nguyễn Vĩnh Nghi, sau là Tư Lệnh Vùng 4 Chiến Thuật.

- Thiếu Tướng Lê Văn Hưng, sau là Tư Lệnh Phó Quân Khu 4.

- **Chuẩn Tướng Mạch Văn Trường, Vị Tư Lệnh cuối cùng của Sư Đoàn 21 BB.**

Ông là vị Tư Lệnh trẻ tuổi nhất. Ngoài tài thao lược lãnh đạo về quân sự ông còn rất giỏi về hành chánh, chỉ huy tham mưu, nên có nhiều người cho rằng Ông là một trong những Vị Tướng trẻ văn võ song toàn.

Tôi còn nhớ khi Đại Đội Trinh Sát 32 được trực thăng vận vào căn cứ Tân Bằng quận Hiếu Lễ thuộc tỉnh Rạch Giá để tiếp viện cho một Tiểu Đoàn ĐPQ thì bị cả một Trung Đoàn D3, một đơn vị chính quy của CS Bắc Việt mới xâm nhập vào Nam, bao vây. Hỏa lực của chúng quá mạnh nên ngay cả trực thăng tản thương và tiếp tế cũng không đáp xuống được.

Hơn một tuần sau đạn dược và lương thực sắp cạn thì bất ngờ có lệnh cho tôi ra phía sau căn cứ để nhận quà. Niên Trưởng Chuẩn Tướng Mạch Văn Trường, Tư Lệnh Sư Đoàn đã tự tay thảo một mật lệnh, vẽ một phóng đồ hành quân, bỏ vào một cái hộp đựng lựu đạn quăng xuống cho tôi trong căn cứ để tối khuya cùng ngày hôm ấy hoàn toàn im lặng vô tuyến. Đại Đội Trinh Sát cùng đơn vị bạn đã rút quân thoát khỏi vòng vây của địch về đến nơi một cách an toàn.

Được biết trước khi đi làm Tư Lệnh Sư Đoàn 21 BB ông đã từng đảm nhận chức Trưởng Phòng Nhì Sư Đoàn, Tỉnh Trưởng Long Khánh, Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 8 BB, Tư Lệnh Phó Sư Đoàn 5 BB. Tại mặt trận An Lộc, NT Trường đã được Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu ân thưởng “Đệ Tam Đẳng Bảo Quốc Huân Chương” và được Tổng Thống Thiệu giới thiệu với một vị Tướng Cố Vấn Mỹ: “Đây là học trò của tôi...” Ý của Tổng Thống Thiệu muốn nói khi Tổng Thống làm Chỉ Huy Trưởng Trường VBQGVN thì thời gian đó NT Mịch Văn Trường đang là Sinh Viên Sĩ Quan K12/ TVBQGVN.

Nhớ lại những ngày cuối tháng Tư đen, tại Vùng 4 Chiến Thuật, Cộng Sản đã sử dụng toàn bộ lực lượng của ba trung đoàn lính chính quy Bắc Việt D1+D2+D3 để tổng tấn công thành phố Cần Thơ cũng như dự trữ hàng ngàn hỏa tiễn 107 ly + 122 ly san bằng thành phố này thành bình địa, nhưng mọi mưu toan của chúng đều bị bẻ gãy do sự phòng thủ kiên cố và sự phản công mãnh liệt của toàn thể anh em Sư Đoàn 21 BB, dưới sự điều động cùng chỉ huy sáng suốt của Vị Tư Lệnh Sư Đoàn.



*Chuẩn Tướng Mịch Văn Trường, Tư Lệnh Sư Đoàn 21 Bộ Binh, 1974 - 1975.*

Sáng ngày 30-4-1975 mặc dầu có lệnh đầu hàng của Tổng Thống Dương Văn Minh nhưng toàn thể anh em binh sĩ của Sư Đoàn 21 BB vẫn cương quyết ghi chặt tay súng giữ vững tuyến phòng thủ, nhất định không buông súng đầu hàng quân CS. Chúng tôi toàn thể sư đoàn tuyệt đối không nghe lệnh ai hết. Chúng tôi chỉ chờ lệnh và tuân theo lệnh của Tướng Mịch Văn Trường, Tư Lệnh Sư Đoàn 21 BB mà thôi.

Buổi xế trưa ngày 30-4-1975 khi Tướng Mịch Văn Trường

từ phòng họp ở Quân Đoàn 4 trở về, nét mặt ông thoáng buồn và tư lự. Ông cho biết hai vị Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam và Lê Văn Hưng đã tự sát, tuân tiết hy sinh và ra lệnh cho chúng tôi phải sắp xếp lo cho anh em binh sĩ trở về nguyên quán một cách an toàn. Đến giờ phút cuối Tư Lệnh Sư Đoàn vẫn còn quan tâm lo lắng cho từng binh sĩ thuộc cấp của mình, đúng là tác phong của một vị Tướng trẻ tài đức lưỡng toàn.

Sau 30-4-1975 già từ vũ khí, tôi trở về quê đoàn tụ xum họp với Má tôi được vài hôm là phải khăn gói đi trình diện “10 ngày”, ai ngờ rằng đi luôn vào tù... biệt biệt không biết ngày trở về.

Từ khám lớn Bạc Liêu đến trại tù Trà Nóc Cần Thơ gần một năm thì có lệnh chuyển trại, đoàn xe GMC chở chúng tôi ra bến Ninh Kiều vào một đêm không trăng sao 1976. Xuống tàu cứ ngỡ là đi ra trại tù đảo Phú Quốc, ai ngờ năm ngày năm đêm tàu cứ trực chỉ Bắc tiến, ban sáng mặt trời mọc hướng Đông, buổi chiều mặt trời lặn hướng Tây, còn mũi tàu vẫn đi theo hướng Bắc. Tôi nghe sóng vỗ ở mạn thuyền biết rằng tàu đang chạy dọc theo ven biển. Ngày xưa lúc còn là SVSQ của Trường VBQGVN tôi có lần mơ theo chân đoàn hùng binh Bắc Tiên mà giấc mơ không thành, bây giờ hoàn cảnh trở trêu tôi theo đoàn tù binh xuống tàu ra Bắc...

Tàu thủy cập bến cảng Vinh (Đồng Hới), nơi đây dãy Trường Sơn chạy sát bờ biển, đất đai sỏi đá khô cằn, dọc theo đường rầy trạm xe lửa cột đèn làm bằng thân cây tre lồ ô xiêu vẹo. Rời tàu thủy, chúng tôi bị đẩy lên tàu hỏa loại để dành chuyên chở thú vật như bò, trâu... Xe lửa đến địa phận Thanh Hoá cầu Hàm Rồng nằm giữa hai trái núi, chung quanh hồ bom lồ bom như là cái rỗ vậy mà cây cầu không hề hấn gì.

Từ lúc học tiểu học những danh lam thắng cảnh của miền Bắc đã in sâu vào ký ức như: Hồ Hoàn Kiếm, Thành Tháp Rùa, Hồ Tây, cầu Long Biên, Sông Hồng... nên tôi rất thích thú thưởng thức những thắng cảnh mặc dầu không giống như



trong sử sách. Cây cầu Long Biên thì xiêu vẹo, lòng sông Hồng Hà quá cạn, đá cuội lổm chổm... Thấy tôi không có vẻ gì lo âu hay buồn bã khi bị đưa ra Bắc, một anh lớn bạn tù trong toa lên tiếng:

- “Ê nhỏ! Bộ mày không sợ, không buồn, không lo sao?”

Sự thật thì tôi không muốn ở tù trong Nam nữa, vì tôi không có nhà cửa, gia tài, tiền bạc, vợ con... Tôi chỉ có một thân một mình. Thấy Má tôi hàng tháng xách cái giỏ trâu đi thăm nuôi thằng con bắt hiểu như tôi sự thật tôi đau lòng lắm. Trong thâm tâm tôi rất thương Má tôi nhưng chưa bao giờ dám mở miệng ra nói một câu: “Má ơi! Con thương Má...” Tôi cũng có dự định khi đi tù về tôi sẽ nói với Má tôi nhưng khi ra tù lo chuyện vượt biên nên tôi quên mất. Mãi đến khi Má tôi chết, tôi quỳ bên cạnh quan tài vừa khóc vừa nói:

- “Má ơi! Con thương Má...”

Nhưng lúc đó má tôi có nghe tôi nói được đâu!

Xe lửa chở đoàn tù tới nhà ga Yên Bái, sau đó xe Molotova đưa đoàn tù chúng tôi vào rừng ngũ một đêm tại đập Thác Bà huyện Cẩm Nhân tỉnh Hà Tuyên. Đi bằng tàu thủy, trên mặt hồ tôi thấy có hình con Gà đứng một chân chơ vơ trên mặt nước giống như hình ảnh con gà, trên nóc nhà thờ “Con Gà” ở Đà Lạt. Có lẽ trước đây nơi này là một làng trù phú của giáo dân có nhà thờ “Con Gà” Pháp xây thời trước. Sau này Cộng Sản đuổi giáo dân, đắp đập chứa nước để làm hồ thủy điện và nuôi cá.

Tôi ở Trại 2, Liên Trại 4 thuộc địa phận ở giữa Hà Giang và Tuyên Quang. Đến 1979 thì tôi được chuyển về trại tù chánh của Đoàn 776 giữ tù binh thuộc Bộ Quốc Phòng Cộng Sản tại thị xã Yên Bái, cũng là nơi giam giữ những người lính Dù của Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù. Tôi nghe nói có cả Đại Tá Thọ, Lữ Đoàn Trưởng trong trận Hạ Lào. Vì nằm ngoài lãnh thổ VN nên Cộng Sản không trao trả theo tinh thần hiệp định Paris 1973.

Trong một chuyến đi lấy gạch nung ở Sơn Tây, khi đi ngang

qua bên Phà Nghĩa Lộ, xuống xe để qua thì bên kia sông thì có một đoàn tù khác đang đổ qua. Tôi thì không biết nhiều nhưng mấy người bạn tù ở Sài Gòn thì rành về các Vị Tướng Lãnh nên khi vừa thấy Tướng Lê Minh Đảo đi đầu trên vai vác cây đàn guitar, là biết phải đoàn tù binh Tướng Lãnh vừa qua sông.

Tôi chỉ biết và nhận ra Tư Lệnh Sư Đoàn 21, Chuẩn Tướng Mạch Văn Trường K12/ TVBQGVN là Niên Trưởng của tôi mà thôi. Dưới họng súng AK của mấy thằng vệ binh, tôi vẫn muốn chạy ra ngoài để đứng chào ông một lần nơi đất Bắc nhưng rất tiếc ở xa quá ông không thấy và vệ binh nó cũng không nỡ súng... nên tôi vẫn còn sống đến ngày hôm nay.

Mặc dầu quần áo tù có lam lũ nhưng cũng không che dấu được nét oai phong của những vị Tướng Lãnh QLVNCH. Thời gian đó Trung Cộng sắp xua quân đánh miền Bắc nên Cộng Sản lo sợ chuyển gần 20 tướng VNCH từ các trại tù ngoài Bắc về Hỏa Lò, Hà Nội...

Hôm nay, Vị Tư Lệnh khả kính của anh em Sư Đoàn 21 BB đã từ già cõi trần để sang một thế giới khác.

Toàn thể anh em Sư Đoàn 21 BB thành kính phân ưu cùng Tang Quyển.

Kính Nguyện Hương Linh của Tư Lệnh sớm tiêu điều nơi miền lạc cảnh.

Chuẩn Tướng Mạch Văn Trường không còn ở cõi trần nhưng ông vẫn sống mãi trong lòng mỗi một người lính Sư Đoàn 21 BB chúng tôi.

*Sinh Vi Tướng, Tử Vi Thần.  
Anh Hùng Tử, Khí Hùng Nào Tử.*

Xin được trân trọng đứng nghiêm. Kính chào vĩnh biệt Vị **“Tư Lệnh Cuối Cùng”** của Sư Đoàn 21 BB - Niên Trưởng Chuẩn Tướng Mạch Văn Trường K12/ TVBQGVN.

**Việt Nam Nữ Lưu Lầm Liệt**  
**Thiết Thạch Tâm Can Cô Giang**  
**(1906–1930)**

*Nguyễn Minh Thanh, K22 kính bút*

(“Thiết Thạch Tâm Can” chữ đặt của cụ Phan Bội Châu)

“Tiếng ai rao lụa in là chị Giang,  
**Ô**! Một thân đây gian nan, để cứu nước dân lâm cảnh  
khốn cùng. Vậy ta đồng theo kịp bước, báo tin cho chị  
tường tri. Cùng chông cho chị tặng mắt. Kèo đờn đau phút  
giây là tan...

- Chị Giang... - Chị Giang...!!”

*(Trên đây là khúc ca trước 1975, rất cảm động. Không nhớ  
tên tác giả.)*

- **Thơ của Cô Giang:**

***Tuyệt Mệnh Thi***

Thân không giúp ích cho đời!  
Thù không trả được cho người tình chung!  
Dẫu rằng đương độ trẻ trung,  
Quyết vì dân chúng thề lòng hy sinh.  
*Con đường tiến bộ mông mênh,*

*Éo le hoàn cảnh buộc mình biết sao!  
Bây giờ hết kiếp thơ dào,  
Gian nan bỏ mặc đồng bào từ đây!*

*Dẫu rằng chút phận thơ ngây,  
Số đồng chí đã có ngày ghi tên;  
Chết đi dạ những buồn phiền,  
Nhưng mà hoàn cảnh truân chuyên buộc mình!*

*Đảng kỳ phấp phới trên thành,  
Tủi thân không được chết vinh dưới cờ.  
Cực lòng nhờ bước sa cơ,  
Chết sâu chết thảm có thừa xót xa!*

*Thế ru! Đời thế ru mà?  
Đời mà ai biết? Người mà ai hay?*

*Nguyễn Thị Giang*

**- Thơ của người biên soạn:**

**Cô Giang Tuân Tiết**

*Cây Đền quán nước chỗ... phùng hoan  
Uống bát trà xanh vọng... Thổ Tang  
Phát súng tuấn thân: - tia chớp sáng\  
Hương linh liệt phụ: - ánh sen vàng*

*Tình nhà tha thiết niềm cao cảm  
Nợ nước ngậm ngùi nổi ngổn ngang  
Dân, Quốc lâm than... cam vĩnh biệt  
Ăn cần đồng chí... gắng chu toàn...!!*

*Nguyễn Minh Thanh khấp tác*

**Lũ Khốn Kiếp**

*Quần áo tử thi chẳng mặc vào  
Khám xong chúng để... thế là sao??  
Tóc tai rũ rượi đàn ruồi đậu  
Thân thể hanh hao lũ kiến cào*

*Khốn kiếp pháp y bầy dã thú  
Ác đồ mật thám bọn ung bào  
Thương luân bại lý đời nguyên rủa  
Hậu bối xem xong bồng nghẹn ngào...!!*

*Nguyễn Minh Thanh khắp tác*

**Cô Giang** (1906 - 1930), tên đầy đủ là **Nguyễn Thị Giang**. Bà tham gia chống thực dân Pháp và là vợ của Ông Nguyễn Thái Học, Đảng Trưởng Việt Nam Quốc Dân Đảng. Người tỉnh Bắc Giang, bà là con của Ông Nguyễn Văn Cao và Bà Nguyễn Thị Lưu, em ruột Bà Nguyễn Thị Bắc, tức Cô Bắc. Bà đã gia nhập đội ngũ kháng chiến chống Pháp.



Sau khi học xong lớp nhất, Cô Giang cùng chị ruột là Cô Bắc (Nguyễn Thị Bắc) được nhà ái quốc Nguyễn Khắc Nhu kết nạp vào tổ chức... và rồi gia nhập Việt Nam Quốc Dân Đảng của Ô. Nguyễn Thái Học.

Vào một buổi chiều từ Phú Thọ về xuôi, sau khi hội họp xong với các đồng chí, hai người đã ghé Đền Hùng. Cô và Ô. Nguyễn Thái Học vào đền thờ Tổ để cùng thề hẹn...

Theo Nhượng Tống, thì trong buổi ấy, Cô Giang đã xin Ô. Nguyễn Thái Học giao cho một khẩu súng lục, và hứa rằng:

“- Nếu Học chẳng may chết vì nước, thì Giang cũng xin lấy khí giới này mà chết theo chồng!”

Trong Việt Nam Quốc Dân Đảng, Cô Giang giữ chức Tổng Thư Ký của đảng. Cô cùng chị là Cô Bắc phụ trách việc tuyên truyền, làm binh vận, và liên lạc giữa các cơ sở đảng ở Bắc Giang, Bắc Ninh, Phú Thọ, Vĩnh Yên, Yên Bái... Bất cứ ở nơi đâu, hai chị em đều hoàn thành nhiệm vụ một cách xuất sắc.

Khi công cuộc chuẩn bị Tổng Khởi Nghĩa chưa hoàn tất, thì cuối năm 1929 tại Bắc Giang, một cơ sở chế bom bị tai nạn phát nổ. Thế rồi, đầu năm 1930 giặc Pháp bắt giữ nhiều đảng viên đồng thời khám phá ra rất nhiều cơ sở chế tạo vũ khí.

Trước tình hình bất lợi, Ô. Nguyễn Thái Học cho triệu tập hội nghị khẩn cấp, quyết định tiến hành khởi nghĩa tại nhiều nơi vào đêm mồng 10, rạng ngày 11 tháng 2 năm 1930.

Chị em Cô Giang nhiệm vụ vận chuyển vũ khí từ Phú Thọ lên Yên Bái bằng xe lửa. Họ giả làm người buôn bán gạo, cám, hoa quả... với những gồng gánh công kênh nhưng phía dưới là mã tấu, lựu đạn và súng ống...

**Cuộc khởi nghĩa thất bại:** Ô. Nguyễn Thái Học cùng nhiều đồng chí nòng cốt của ông, trong đó có Cô Bắc đều bị giặc bắt.

Nghe tin chồng bị bắt ngày 20 tháng 2 năm 1930, Cô Giang đã nghĩ đến kế hoạch táo bạo là tấn công nhà tù Hòa Lò (Hà Nội) để giải thoát cho Ô. Nguyễn Thái Học và các người khác

Kế hoạch chưa kịp thực hiện, thì ngày 16 tháng 6 năm 1930, Cô Giang nghe tin giặc Pháp đã đưa Ô. Nguyễn Thái Học và 12 đồng chí từ Hà Nội lên Yên Bái, để xử chém vào ngày hôm sau là ngày 17 tháng 6.

Tức thì, Cô cải trang, giấu khẩu súng lục trong người rồi đi tàu hỏa lên đó xem xử. Xong, lặng lẽ trở về phòng trọ viết hai bức thư tuyệt mệnh trên trang giấy khổ nhỏ, bằng bút chì xanh.

\* Lá thư thứ nhất gửi cho cha mẹ Ô. Nguyễn Thái Học,

*Ngày 17 tháng 6 năm 1930,*

*Thưa Thầy, Mẹ,*

*Con chết là vì hoàn cảnh bó buộc con; không báo được thù nhà, rửa được nhục cho nước! Sau khi đã đem tấm lòng trinh bạch dâng cho chồng con ở Đền Hùng, giờ con tìm về chốn quê cha, đất tổ, mượn phát súng này mà kết liễu đời con! Đứa*

con dâu bất hiếu kính lạy.

\* Bức thư thứ hai gửi cho chồng nơi chín suối:

Ngày 17 tháng 6 năm 1930,

*“Anh đã là người yêu nước, không làm tròn được nghĩa vụ cứu quốc! Anh giữ lấy tấm linh hồn cao cả để về chiêu binh, rèn lính ở dưới suối vàng! Phải chịu đựng nhục nhã mới có ngày mong được về vàng! Các bạn đồng chí phải sống lại sau Anh, để đánh đổ cường quyền, mà cứu lấy đồng bào đau khổ!”*

Nguyễn Thái Học phu nhân.

Ngoài ra, Cô Giang còn viết “Tuyệt Mệnh Thi” bằng thể thơ lục bát, đã chép ở phần trên.

Viết xong thư, Cô Giang ra chợ mua khúc vuông vải trắng, thắt ngang đầu để tang chồng. Rồi đáp tàu hỏa về Vĩnh Yên, làng Thổ Tang, quê Nguyễn Thái Học, ngay buổi chiều tối hôm đó.

### **Tuần Tiết:**

- Đêm 17 tháng 6, Cô Giang về Thổ Tang, nhưng không ghé nhà Ô. Nguyễn Thái Học vì mật thám bao vây. Cô đến nhà dì ruột của Ô. Nguyễn Thái Học. Qua người dì, Cô nhắn với gia đình Ô. Nguyễn Thái Học là Cô sẽ tuần tiết theo chồng, và nhờ người dì trao một đồng hồ quả quít có dây chuyền vàng cho gia đình Ô. Nguyễn Thái Học, rồi từ giã mọi người.

Vào sớm, ngày 18 tháng 6 năm 1930, trên đường đi Cô ghé quán trà bên gốc Cây Đề nằm ở ngã ba đường. Nơi đây, Cô và Ô. Nguyễn Thái Học từng nghỉ chân, trò chuyện, thuộc xã Đồng Vệ, cách làng Thổ Tang chừng một cây số.

Sau khi uống bát nước trà xanh, từ biệt bà chủ quán, Cô đến đứng dưới gốc Cây Đề, mắt nhìn về hướng làng Thổ Tang và tự kết liễu đời mình qua mang tai bằng khẩu súng lục mà Ô. Nguyễn Thái Học tặng Cô ở đền Hùng...!!



Bấy giờ, Cô mặc áo dài trắng, quần lụa thâm, đầu vấn khăn tang.

Đó là ngày 18 tháng 6 năm 1930. Khi ấy, Cô đã có mang mấy tháng.

Tên tri phủ Vĩnh Tường trình tỉnh khám qua, rồi báo về Hà Nội cho mật thám đem pháp y tới khám lại. Trong lúc khám nghiệm, chúng thu hai lá thơ.

Do tên ký “Nguyễn Thái Học phu nhân”, chúng biết là Cô Giang. Nên chúng tìm cách trả thù nơi tử thi. Sau khi lột quần áo ra khám nghiệm xong, chúng không mặc trả lại. Vẫn còn để thi hài bộc lộ dưới ánh nắng, dưới nước mưa, với ruồi, nhặng bám hút, đến hai, ba hôm, rồi mới cho mai táng...! (Theo Nhượng Tống Hoàng Phạm Trân.)

Truyện, giống truyện Ô. Phạm Hồng Thái. Năm 1924, sau khi vượt được thi hài Ông cập bờ sông Châu Giang bên Tàu, giặc Pháp không cho chôn cất liền, mà để ruồi bâu kiến đậu đến mấy ngày...!! Bị cư dân phản đối và nguyện rửa thậm tệ, chúng mới cho mai táng...!!

Tới đây, hậu sinh xin kết thúc “Sử Buồn Tiểu truyện” với câu đối, kính cẩn dâng vị Nữ Lưu Lãm Liệt:

“*Quý thể điêu tàn...,  
anh thư hy sinh trân trọng tình Tổ Quốc...!  
Phương danh trường cửu...,  
nữ lưu tuấn tiết thiết thạch nghiã phu thê...!”  
Viễn xứ đêm dài... Cố quốc mây bay...*

**(Georgia, Mother Day - 2021)**

**Nguồn gốc:**

- Trang Web: Cô Giang.
- Nguyễn Thái Học, tác giả Nhượng Tống.
- Nguyễn Thái Học Foundation.

## ***KHÁO CỨU THÊM***

### **Bài 1: Cô khóc cậu**

Thình lình một tiếng sét ngang lưng,  
Nuốt nghẹn, tình tư xiết nói năng!  
Mây mịt mờ xanh, trời vẫn hắc,  
Giọt chan chứa đỏ, bẽ khôn bằng.  
Thân vàng đành cậu liều theo cát,  
Dạ tuyết thôi em gửi với trăng.  
May nữa duyên sau còn gặp gỡ,  
Suối vàng cười nụ, có ngày chẳng?

### **Chị khóc em khi em chết theo người yêu**

#### **I**

Em ơi! Em vậy, chị thời sao?  
Ghê gớm mà cùng tiếc biết bao!  
Chung nợ cha sinh và mẹ dưỡng  
Rẽ đường vực thăm với bờ cao  
Ngại ngừng gió yếu, mây trơ mực  
Tức tối trời say, máu úa đào  
Hồn có thiêng liêng, dùm tính nhĩ  
Mẹ già em bé nghĩ dường nao!

#### **II**

Mẹ già em bé nghĩ dường nao!  
Và nợ chồng con nặng biết bao  
Nổ đất thình lình tay vỗ kếp  
Nhuộm trời ghê gớm máu phun đào

Giữa trường tân khổ no cay đắng  
Trước trận phong ba nổi gió trào  
Chị có ngờ đâu em đặng thể  
Biển ngàn ấy rộng, núi ngàn cao!

## Bài 2: **Hồn cậu trả lời**

### I

Gặp mình, mình lại thẹn cùng mình,  
Ai khiến em mà vội gặp anh?  
Vẫn nghĩ hữu chung ví hữu thủy,  
Thôi thì đồng tử chẳng đồng sinh.  
Trăm năm cuộc bụi, dâu hay bể,  
Một tấm lòng son, sắt với đinh.  
Gió dữ mưa cuồng, thầy kệ nó,  
Dắt nhau ta tới tận thiên đình.

### II

Dắt nhau ta tới tận thiên đình  
Quyết đẹp cho yên sóng bất bình.  
Mặt nước em còn hồng giọt máu,  
Nợ đời anh chữa trắng tay tanh.  
Trăm năm thề với trời riêng đội,  
Bây thước âu là mẹ chẳng sinh,  
Mình hỏi! Mình đừng buồn bã quá,  
Hồn còn mạnh khỏe, phách còn linh!

[https://vi.wikisource.org/wiki/Thác\\_lời\\_Nguyễn\\_Thái\\_Học\\_cùng\\_chị\\_em\\_cô\\_Giang,\\_Bắc.](https://vi.wikisource.org/wiki/Thác_lời_Nguyễn_Thái_Học_cùng_chị_em_cô_Giang,_Bắc.)